

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **36/2023/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Đình, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hà

2. Bà Đỗ Thị Sỹ Long

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 59 và Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 780/2022/TLST – HN&GD ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc “tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 428/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Anh Đỗ Ngọc L và chị Phùng Thị Kiều T có Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2012, quyền số 01/2012 ký ngày 11 tháng 01 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Đỗ Ngọc L**, sinh năm 1983; Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: số 55 phố P, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị **Phùng Thị Kiều T**, sinh năm 1984; Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: số 55 phố P, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; Tạm trú tại số 26B ngõ V, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội (tạm trú từ ngày 26 tháng 12 năm 2022 đến nay).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân:

Anh **Đỗ Ngọc L** và chị **Phùng Thị Kiều T** thuận tình ly hôn.

b) Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung là cháu **Đỗ Ngọc S**, sinh ngày 10/02/2013 và cháu **Đỗ Bảo N**, sinh ngày 26/11/2015. Giao anh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung kể từ tháng 01 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật. Tạm hoãn việc thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị T cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

c) Về tài sản chung và nhà ở: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì;

d) Về các khoản vay nợ: Hai bên xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh **Đỗ Ngọc L** tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0002522 ngày 17 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi Cục THA dân sự quận B;
- UBND phường T, quận B, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long